

Số: 152/2018/QĐST-HNGĐ

K, ngày 02 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 197/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo đơn yêu cầu của người yêu cầu là chị Bùi Thị T và anh Đoàn Đức T; cùng địa chỉ: Tổ 1, Khu 1, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 25 tháng 10 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 25-10-2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Đoàn Đức T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Đoàn Đức T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Đoàn Đức T có 02 con chung là Đoàn Đức T, sinh ngày 24-02-2003 và Đoàn Long H, sinh ngày 28-7-2011. Hai bên thỏa thuận để chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi con chung Đoàn Long H đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; để anh Đoàn Đức T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đoàn Đức T đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hai bên thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết

hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị T và anh Đoàn Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về lệ phí: Chị Bùi Thị T và anh Đoàn Đức T mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T, để chị T nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2014 số 0010235 ngày 20-9-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường N, quận K, Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông